

Số: 108/2024/QĐST- HNGĐ

Đông Hưng, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2024/TBTL-VDS ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Trần Trung Kh**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn H, xã M L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết vào ngày 04/7/2019 tại UBND xã Mê Linh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 5/2024 thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân từ tháng 8/2024 cho đến nay. Nay anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X đều thuận tình ly hôn.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X về việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy, cần công nhận cho anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X có 01 con chung là Trần Bảo Nh, sinh ngày 24/02/2020.

Ly hôn, anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X thỏa thuận: Anh Trần Trung Kh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Trần Bảo Nh, sinh ngày

24/02/2020. Anh Trần Trung Kh không yêu cầu chị Nguyễn Thị X cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Toà án: Anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X.

- Về con chung: Anh Trần Trung Kh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Trần Bảo Nh, sinh ngày 24/02/2020. Anh Nguyễn Trung Khiêm không yêu cầu chị Nguyễn Thị X cấp dưỡng nuôi con.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Trần Trung Kh và chị Nguyễn Thị X mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Khiêm và chị Xuân nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai số lai 0003413 ngày 11/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhân:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Mê Linh.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Tiến Hưng